

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KGVX
V/v trả lời nội dung chất vấn
của đại biểu Phan Thị Thủy,
Tổ đại biểu Hội đồng nhân
dân tỉnh tại huyện Ngọc Hồi

Kon Tum, ngày 07 tháng 12 năm 2023

Kính gửi:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Phan Thị Thủy, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại huyện Ngọc Hồi.

Thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 144/TTHĐND-TH ngày 05 tháng 12 năm 2023 về việc gửi ý kiến chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII và qua nghiên cứu nội dung chất vấn của đại biểu Phan Thị Thủy, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại huyện Ngọc Hồi liên quan đến vấn đề dân số; với vai trò Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách, tôi xin được báo cáo như sau:

1. Nội dung chất vấn của đại biểu: Qua theo dõi việc thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh từ năm 2021 đến năm 2023, thấy rằng tỷ lệ sinh con thứ 3 của tỉnh có giảm dần qua từng năm: 2021 (14,27%); 2022 (14,07%), ước 2023 (13,35%). Tuy nhiên, trên thực tế tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên ở một số vùng của tỉnh, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số vẫn rất cao, thậm chí có nhiều trường hợp sinh rất nhiều con. Đề nghị Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết: nguyên nhân về tỷ lệ sinh con thứ 3 cao ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số là gì; các giải pháp thiết thực để giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần thực hiện hiệu quả trong công tác giảm nghèo trên địa bàn tỉnh.

2. Về nội dung này, xin phép được trả lời như sau

Trong thời gian qua, nhờ thực hiện kịp thời, quyết liệt các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; cùng với sự nỗ lực, phấn đấu của các cấp, các ngành trong việc thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trên địa bàn tỉnh và đã đạt được những kết quả tích cực. Từ năm 2005 đến năm 2023 tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên đã **giảm 17,65%**, cụ thể: Năm 2005 chiếm tỷ lệ 31%, đến năm 2023 tỷ lệ sinh con thứ 3 xuống còn 13,35%¹. Số con bình quân của phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đã giảm 0,26 con, năm 2019 là 2,74 con/01 phụ nữ, năm 2022 còn 2,48 con/01 phụ nữ.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả được được, trên thực tế tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên ở một số vùng của tỉnh, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số vẫn cao đúng như ý kiến chất vấn của đại biểu. Hiện nay, tỉnh Kon Tum có tỷ lệ sinh

¹ Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên qua các năm: 2005 (31%), 2010 (24,12%), 2015 (27,49%), 2020 (15,3%), 2023 (13,35%)

con thứ 3 còn cao so với các tỉnh trong khu vực và là tỉnh có mức sinh cao theo công bố của Bộ Y tế².

Bên cạnh những nguyên nhân khách quan như: Việc thay đổi về tổ chức, cơ cấu bộ máy³ đã làm ảnh hưởng đến chuyên môn, nhân sự làm về công tác dân số; dịch bệnh COVID-19 ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách DS, KHHGD; vướng mắc về cơ chế chính sách trong triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia liên quan đến lĩnh vực y tế, dân số; Tổng cục DS-KHHGD cấp phát phương tiện tránh thai theo nhu cầu địa phương thiếu về chủng loại (*thuốc tiêm và thuốc cấy*), đây là hai biện pháp phần lớn được các đối tượng ưu tiên lựa chọn khi tham gia thực hiện dịch vụ KHHGD...

Ngoài các nguyên nhân khách quan nêu trên thì tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên chủ yếu do những nguyên nhân chủ quan sau:

- Một số địa phương chưa thật sự quan tâm, sâu sát, chỉ đạo quyết liệt về công tác DS, KHHGD; việc kiểm tra, giám sát thực hiện chưa được thường xuyên và nghiêm túc.

- Trình độ dân trí ở một số vùng còn lạc hậu, ngại thay đổi. Nhận thức của người dân chưa đồng đều về công tác dân số, nhất là ở các xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tư tưởng muốn có nhiều con ở một số gia đình và ở những cặp vợ chồng đã sinh hai con một bề, muốn sinh thêm con trai hoặc gái để có trai, có gái vẫn còn tồn tại.

- Công tác xã hội hóa các biện pháp tránh thai còn chậm, vẫn còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại sự trợ giúp của Nhà nước, chưa phát huy và huy động sự tham gia tích cực của gia đình, cộng đồng và xã hội cho công tác dân số, sức khỏe sinh sản.

- Truyền thông, vận động nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền về công tác dân số trong tình hình mới, chuyển trọng tâm chính sách dân số từ KHHGD sang dân số và phát triển còn chậm. Công tác truyền thông, giáo dục chưa đồng đều giữa các khu vực, nội dung truyền thông chưa đa dạng, phong phú.

- Nguồn lực đầu tư cho công tác DS, KHHGD từ Trung ương để thực hiện các chương trình, kế hoạch của tỉnh giảm dần qua các năm. Chế độ chính sách cho cộng tác viên dân số thôn (làng) còn hạn chế (36.000đ/tháng), chưa tạo động lực cho cán bộ yên tâm công tác, dẫn đến đội ngũ này luôn biến động, hiệu quả hoạt động tại cộng đồng chưa cao.

Trong thời gian tới, để giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trên địa bàn tỉnh, đặc biệt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai đồng bộ nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

(1) Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới. Tăng cường, tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, thống nhất về nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận

² Quyết định số 2019/QĐ-BYT ngày 27/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

³ Năm 2008 chia tách UB Dân số Gia đình và Trẻ em, đưa lĩnh vực dân số về ngành Y tế quản lý, trong đó tuyển tỉnh thành lập Chi cục DS-KHHGD, tuyển huyện thành lập Trung tâm DS-KHHGD trực thuộc Chi cục; đến năm 2018 sáp nhập Trung tâm DS-KHHGD về Trung tâm Y tế huyện, thành phố.

cao trong toàn xã hội về các nhiệm vụ công tác DS, KHHGD. Tiếp tục chuyển trọng tâm chính sách từ tập trung vào KHHGD sang giải quyết toàn diện các vấn đề quy mô, cơ cấu, chất lượng, phân bố dân số, trong mối quan hệ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng.

(2) Tiếp tục đẩy mạnh, đa dạng phương thức, hình thức tuyên truyền trong việc thực hiện chính sách dân số: Tuyên truyền mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ 02 con để nuôi dạy tốt; vận động, giáo dục và tư vấn về sức khỏe sinh sản, DS, KHHGD, trong đó tập trung ở vùng có mức sinh cao, vùng có tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; truyền thông, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, nêu cao vai trò, vị thế của phụ nữ trong gia đình và xã hội...

(3) Triển khai đồng bộ các giải pháp can thiệp nhằm góp phần nâng cao chất lượng dân số thông qua các mô hình Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân, sàng lọc trước sinh và sơ sinh. Bảo đảm cung ứng và tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản; đa dạng hóa các biện pháp tránh thai; đáp ứng đầy đủ, kịp thời, an toàn, chất lượng và thuận tiện dịch vụ KHHGD cho mọi đối tượng sử dụng dịch vụ.

(4) Tập trung các nguồn lực triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, mô hình về công tác DS, KHHGD trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác quản lý nhà nước về DS, KHHGD. Tiếp tục phát triển hệ thống thông tin, dữ liệu dân số theo hướng hiện đại và đồng bộ, bảo đảm cung cấp đầy đủ thông tin, dự báo dân số tin cậy phục vụ quản lý nhà nước.

(5) Tiếp tục kiện toàn nâng cao hiệu quả hoạt động tổ chức bộ máy làm công tác dân số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực DS, KHHGD đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về công tác dân số trong tình hình mới.

Trên đây là trả lời đối với nội dung chất vấn của đại biểu đại biểu Phan Thị Thủy, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại huyện Ngọc Hồi tại kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII; xin gửi nội dung trả lời đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh để biết, theo dõi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Sở Y tế;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX.PTP

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Ngọc